

Hồi thứ 21

Tiếp Thánh giá, Khu Trấn Oai lên chức Kết sui gia, Châu Nhật Thanh ngâm thơ

Nói về Cao Thiên Tứ và Châu Nhật Thanh đi du ngoạn nơi Quan âm sơn mấy ngày, trải xem phong cảnh nơi mây chỗ vui, ngày ấy nghe dân đồn rằng:

- Quan binh đánh với bọn Ngưu đầu sơn mấy trận mà đánh không lại, binh chết hết nhiều.

Thiên tử bèn dắt Nhật thanh trở về nhà Trương Đình Hoài; đi đến nửa đường vừa gặp hai viên Thủ bị thấu binh về thành.

Khu Trấn Oai biết là Thiên tử, bèn quì xuống tâu rằng:

- Từ tôi về Kinh dần kiến biết được hình dung, sau lãnh chức ra tùng sự tại Giang Nam đã hai năm rồi, không hay Thánh giá hạnh lâm, thấy việc bảo hộ, tội đáng muôn thác.

Nói rồi lại đem việc đi đánh Ngưu Đầu sơn và Hiệp trấn Huỳnh Đắc Thắng chẳng nghe lời phải, đến đổi bại binh và tử trận, mà tâu hết một hồi.

Thiên tử nói với Khu Trấn Oai rằng:

- Người dụng binh rất có thao lược trầm biết đã lâu, nay trầm phong cho người làm chức Hiệp trấn thế cho Huỳnh Đắc Thắng, La Đại Quan thì làm chức Đô ti; còn việc Ngưu đầu sơn hoặc phát binh chinh tiện, hoặc khiến tướng chiêu hàng, thì phải chờ có lệnh chỉ của trầm ra rồi sẽ thi hành; hai người trở về huấn luyện binh mã, nay phải tạm bãi binh cho sinh linh khỏi bị nơi đồ thán; trầm với Nhật Thanh còn qua Dương châu dạo chơi; bọn người chớ khá thịnh dương, và cũng chẳng cần gì hộ tống.

Hai người quì lạy đưa đi, Thiên tử đi rồi mới đứng dậy dẫn binh vào thành, vào ra mắt Trần niết đài đem việc Huỳnh hiệp trấn chẳng nghe lời phải đến đổi bại binh và tử trận, bẩm hết một hồi, rồi lại nói rằng:

- Khi anh em tôi về đến nửa đàng, vừa gặp thánh thượng, may nhờ lúc tôi về Kinh dần kiến, cho nên mới biết được thánh dung, tôi bèn quì xuống bên đường thỉnh tội, Thánh thượng liền phong cho tôi làm chức Thụ lý Hiệp trấn, còn La thủ bị thì làm Thụ lý đô ti, người lại dặn dò chớ nên thịnh dương cho ai biết, còn việc Ngưu đầu sơn thì phải dẹp lại đó, chẳng bao lâu có thánh chỉ đến đây, rồi sẽ thi hành.

Trần niết đài nói:

- Vậy thì Khu hiệp trấn và La đô ti hãy về nha mà nghĩ chờ cho thánh chỉ ra đây sẽ hay.

Hai người từ tạ lui ra, ai về nhà nấy.

Ngày ấy quan Tuần phủ Giang Tô là Trang Hữu Cung tiếp được một tờ mật chỉ dạy đem bốn giấc Ngưu đầu sơn và Thái hồ phân tán ra, cho về theo nông nghiệp, còn những mấy tay tướng tài, võ nghệ siêu quần, thì soạn danh mã cử dụng.

Trang Hữu Cung liền tuân chỉ thi hành, bèn đem bọn Trương Đình Hoài, Dương Xuân, Triệu Phương Khánh, Phùng Trung, Trần Phiêu, Nhiệm Thiên, Châu Giang, Hồ Thanh Sơn, và Trương Văn Chiêu, đẳng đẳng thấy đều bảo cử.

Nói về thiên tử và Châu Nhật Thanh qua đến Dương châu, nơi dọc đường gặp một ông già, đầu bạc mà tác còn trẻ, sau lưng thì có quải một tấm băng đề bốn chữ rằng “Tướng pháp như thần” (xem tướng như thần).

Ông già ấy xem thấy thiên tử bèn dừng chân lại nói rằng:

- Chẳng hay quý khách đi đâu, hoặc là tìm anh em bạn chẳng ? Trời đã tối rồi sao chưa vào tiệm mà nghỉ ?

Thiên tử đáp rằng:

- Tôi đi tìm bạn mà chưa gặp, còn ông này tấm băng sao dám đề bốn chữ: "Tướng pháp như thần", hay là khoe miệng mà chơi chẳng, nếu như thật ông xem tướng giỏi, thì ông xem thử tướng tôi đây xem ra thế nào ?

Ông già nói:

- Vậy thì vào tiệm mà nghỉ, rồi thùng thẳng tôi sẽ xem cho.

Rồi đó ba người đồng hiệp nhau, qua khỏi Tiểu giáo trường; trở qua phía Nam môn, tìm nào một tiệm, hiệu là Lý gia điểm, chọn một phòng sạch sẽ, vào ngồi nghỉ ngơi.

Ông già bèn nói rằng:

- Phàm xem tướng mà luận việc sang hèn thì tại nơi xương thịt, còn mạng nếu thì tại nơi dung sắc, nên hư thì tại nơi quyết đoán, lấy đó mà xét ra, thì ngôn điều không sai một.

Thiên tử nói:

- Tiên sinh xem tướng tôi thế nào ?

Ông già nói:

- Xem ông nơi mặt thì trên bực công hầu, xem ông nơi lưng, thì sang không biết đâu mà nói.

Thiên tử lại hỏi:

- Tuy vậy là thế nào ?

Ông già nói:

- Ông là mày rồng mắt phụng, tướng mạo khác thường, tôi đoán chắc tướng ông là Thiên tử.

Thiên tử nói:

- Nếu ông xem như vậy thì không linh nghiệm rồi; tôi là người ở tỉnh Trục Lệ, vốn là lái buôn, nếu tiên sinh nói vậy chẳng là sai lầm.

Ông già nói:

- Nếu ông quả là dân bình thường thì tôi phải đập bể tấm bảng của tôi đi, quyết không biết tiếc; ông xưa rày đã bị nhiều phen hung hiểm, mạng lớn trùng trùng; may nhờ có tả phụ hữu bát, cho nên nguy mà lại an, hiện bây giờ đây thì ẩn đường sáng sủa, dữ đi lành tới, rất mừng, rất mừng.

Nói rồi bèn day lại xem tướng Nhật Thanh, xem rồi lại nói rằng:

- Cậu này mi thanh mục tú, tuổi nhỏ mà đã đắc rồi, lại thêm hai bên ẩn đường cũng là sáng suốt, ắt có sự mừng gần tới, nội ngày nay chắc gặp tin hôn nhân.

Thiên tử cười ngất lên rằng:

- Hai cha con tôi đang lúc giữa đường, có lẽ đâu gặp cuộc ấy, ông khéo nói lêu thì thôi.

Ông già nói:

- Nếu như vậy thì tôi xem sao được.

Nói rồi liền bỏ ra đi, chẳng thềm từ biệt gì hết.

Nguyên ông già này là Lữ Thuần Dương lão tổ, vì thấy Thiên tử ghe phen gặp nạn, nên giả đến chỉ điểm một phen.

Khi ông già ấy đi rồi, Thiên tử bèn nghĩ rằng:

- Ông già này không phải là người thường, công việc của ta ông đã biết hết, ông lại nói nội ngày nay sẽ có tin hôn nhân, để ta xem quả có hay chăng ?

Khi chủ tiệm là Lý Thái Công đem cơm vào phòng, rồi lại nói rằng:

- Cách đây chừng năm dặm có một nhà họ Sài, Sài viên ngoại lại có một người con gái đương kén chồng, va ra đề thơ như ai làm được thì va gã con cho, nhị vị khách quan sao không đến đó làm thử chơi, hoặc may được cũng không biết chừng; đến ngày rằm tháng này thì khai cuộc.

Thiên tử nghe nói bèn đáp rằng:

- Vậy thì đến kỳ tôi cũng đi xem chơi.

Qua đến ngày rằm, Thiên tử bèn dắt Châu Nhật Thanh tìm đến Sài gia trang, quả thấy lầu cao rực rỡ, những trai tơ tựu đến đông đầy.

Lúc ấy Thử Loạn tiểu thơ, tuổi vừa mười tám, môi son má phấn, mắt phụng mày ngài, hình dung bẻ nguyệt tu hoa, nhan sắc ngư trầm lạc nhạn.

Ngày nọ vâng mạng cha lên chỗ thử lầu ra một câu đối, trao cho a hoàn đem xuống nói với mấy vị thi ông rằng:

- Nay Tiểu thơ tôi ra một câu đối này, trong liệt vị như ai đối cho thông, ngâm cho thông, thì được chiêu thân.

Ai này đều lấy câu đối ấy xem.

Câu đối như vậy:

Bạch diện thơ sinh, trong bụng không tài đừng tưởng quý.

Lúc ấy ai nấy đều cúi đầu suy nghĩ, song chẳng ai đối cho được thông.

Thiên tử thấy vậy mỉm cười, bèn dạy Nhật Thanh rằng:

- Hồng nhan nữ tử, bên hông có vật ngạo anh hiền.

Nhật Thanh bèn lấy viết viết ra, rồi trao cho a Hoàn đem dung cho Tiểu thơ.

Tiểu thơ xem thấy cả mừng, bỗng nhiên thấy có một con thiềm thừ nhảy trên mặt đất, Tiểu thơ bèn rút cây trâm đâm chết, rồi khiến a Hoàn đem ra dâng cho mấy vị thi ông, xin lấy đó làm đề, mỗi người đều làm một bài thơ, ai nấy cũng làm chưa được.

Thiên tử làm thế cho Nhật Thanh một bài tứ tuyệt như vậy:

Thiềm thừ vật nọ hỡi đi đâu

Nên nổi trâm kia xấn trúng đầu

Vì bởi khi xưa ăn giả nguyệt

Ngày nay nàng Tố báo oan thù.

Nhật Thanh liền viết ra rồi giao cho a Hoàn đem dâng cho Tiểu thơ.

Tiểu thơ ngâm tụng một hồi rồi khen rằng:

- Thật quả là tài tử.

Liền khiến a Hoàn đem dâng cho Viên ngoại xem, rồi trở về phòng.

Còn mấy vị kia thấy tiểu thơ chăm lấy bài thơ của Nhật Thanh rồi thì biết mình không có phận, nên dặt nhau về hết.

Khi Viên ngoại xem rồi bèn hỏi a Hoàn rằng:

- Bài thơ này cô mi chăm đậu thứ nhất hay sao ?

A Hoàn thưa:

- Phải.

Viên ngoại bèn cho thỉnh Thiên tử và Nhật Thanh vào đến thính đường, phân ngôi chủ khách mời ngồi, rồi hh gia đồng dọn trà thết đãi.

Trà nước xong rồi, Viên ngoại bèn hỏi rằng:

- Chẳng hay nhân huynh tên họ là chi, người ở xứ nào, xin nói cho tôi biết. Nay con gái tôi có phúc được sánh với hiền lang, thật là hay lắm.

Thiên tử đáp:

- Tôi là người ở kinh đô, họ Cao tên Thiên Tứ, con nuôi tôi là Châu Nhật Thanh, học hành còn thừa thớt, may được chọn vào làm rể, tôi cũng hồ hởi, nay mong ơn Viên ngoại chẳng bỏ. Vậy thì tôi phải chọn ngày nạp sớ lễ cho con tôi.

Nói rồi liền từ biệt Sài viên ngoại, dắt Nhật Thanh trở về chỗ ngụ, lấy tiền ra trao cho chủ tiệm, cậy vào thành mua giùm những bánh trái và các lễ vật, rồi cho người khiêng đến Sài gia trang.

Sài viên ngoại tiếp được lễ vật rồi, liền khiến gia đình bày tiệc mời hết bà con họ hàng đến vui vầy một tiệc, ăn uống đến khuya mới tan.

Cách chừng năm ngày đã đến giai kỳ, Thiên tứ bèn sắm vật làm lễ thân nghinh, thuê người khiêng đi vì khiến Nhật Thanh đưa lễ vật qua nhà Sài viên ngoại rồi nội đêm ấy làm lễ thành hôn.

Vợ chồng bèn lạy trời đất, lạy Viên ngoại rồi dắt nhau vào chốn động phòng; a Hoàn đã dọn tiệc hoa chúc trong phòng sẵn rồi.

Hai người bèn đầu chén uống với nhau, gọi là giao bôi.

Xong rồi tiểu thư lại nói với Nhật Thanh rằng:

- Tôi xin ra một câu đối nữa, như chàng đối được thông thì mới được bắt tay.

Nhật Thanh nói:

- Nàng muốn ra câu gì thì ra đi.

Tiểu thư liền viết ra một câu đối như vậy:

Hảo mạo hảo tài chân khã ái.

Châu Nhật Thanh ngẫm nghĩ một hồi, rồi đối lại rằng:

Đồng khâm đồng chằm mạc hiềm bản.

Thích nghĩa ra nôm như vậy:

Tốt mạo tốt tài nên đáng kính.

Chung mền chung gối chớ chê nghèo.

Thê Loan tiểu thư xem rồi khen rằng:

- Thật rõ ràng là bậc tài lang.

Nói rồi hai người bèn thay đổi y phục mà vầy cuộc gió trăng với nhau; đêm ấy loan diên phụng đảo vui chẳng hay cùng, vả lại trong đời có đêm nào vui cho bằng đêm động phòng hoa chúc, ấy là lẽ thường, ai ai cũng biết. Sáng ra bữa sau, hai vợ chồng đều thức dậy rửa mặt mày xong rồi, bèn dắt nhau ra lạy Viên ngoại.

Viên ngoại nói với Nhật Thanh rằng:

- Hiền tể tài cao bác đầu, thi phú đều hay, con gái lão mà được sánh đôi, thật là may lắm.

Nhật Thanh nói:

- Tiểu tể tài thường, nhạc gia khen gì quá.

Viên ngoại lại hỏi:

- Chẳng hãy mấy bữa rày tôn đại nhân ở ngụ tại đâu ?

Nhật Thanh nói:

- Cha tôi ngụ tại tiệm Lý gia.

Viên ngoại nói:

- Nay đã thành sui gia rồi, nhà này cũng rộng rãi; vậy thì thỉnh lệnh tôn về đây mà ở, chẳng là tiện hơn, lại hôm sớm được chuyện vãn với nhau, chẳng hay hiền tể ý ra thế nào ?

Nhật Thanh nói:

- Mong ơn nhạc phụ có lòng như vậy. Xin để tôi bẩm lại với cha tôi. Như người đẹp ý thì tôi sẽ thuê người đem đồ hành lý về đây.

Nói rồi liền trở vào phòng nói lại cho Tiểu thơ hay.

Tiểu thơ cả mừng nói rằng:

- Nếu cha chịu về đây thì tôi được cung phụng hôm sớm cho trọn đạo dâu con, mà rồi lang quân cũng được thần tình mộ khang, cha con gần gũi, vậy thì lang quân hay đi đi.

Nhật Thanh nhân thấy cha vợ và vợ thấy đều một ý, liền qua tiệm Lý gia, vào ra mắt Thiên tử rồi nói rằng:

- Nay cha vợ và vợ tôi thấy cha ở tại tiệm một mình, e không người cung phụng, nên sai tôi về đây rước cha qua đó ở, vậy thì xin cha sắm sửa đi theo tôi.

Nguyên vì Thiên tử thấy vắng Nhật Thanh thì buồn, nay thấy Nhật Thanh về rước thì mừng vui chẳng xiết, liền sắm sửa hành lý, thuê người khiêng đi theo Nhật Thanh qua Sài gia trang mà ở.

Khi về đến nơi, Nhật Thanh chạy vào báo trước.

Sài viên ngoại cả mừng, chạy ra nghinh tiếp, vào đến trung đường, phân ngôi chủ khách ngồi.

Thiên tử bèn nói rằng:

- Mong ơn Viên ngoại chẳng bỏ nên tôi phải đến đây, chớ thật lòng tôi còn ngại.

Viên ngoại nói:

- Nay đã là sui gia với nhau rồi còn ngại gì làm chi.

Nói rồi liền khiến gia đình quét dọn một phòng phía bên Đông thính cho sạch sẽ cho ông sui nghỉ ngơi.

Từ ấy Thiên tử ngụ lại Sài gia trang, ngày thì đi du ngoạn các nơi, tối lại trở về mà nghĩ, hoặc ngâm thi vịnh phú, hoặc uống rượu đánh cờ chơi, lần hồi ngày tháng như thoi đưa, ở đó đã hơn vài tháng.

Lúc ấy nhằm sơ tuần tháng tư, cảnh sắc đượm nhuần, Thiên tử với Nhật Thanh dắt nhau dạo chơi, đi đến Mã vương miếu, xem thấy miếu võ rộng rãi, thiên hạ tới lui đông đảo, những kẻ buôn bán bánh hàng, và thầy bán thuốc, thầy tướng cùng thầy xem quẻ cũng đông; bước vào cửa thứ hai, lại thấy có người đang ngồi nói chuyện, Thiên tử và Nhật Thanh dừng chân lại nghe xem nói chuyện gì, ai ngờ người ấy đang nói tới Đại Minh Chính đức hoàng đế giá du Giang Nam, tại tửu lầu Hí phụng. Thiên tử nghe nói tích ấy thì khen rằng:

- Thật quả phong cảnh Giang Nam rất tốt, xem chơi chẳng nhàm, rất đổi là đế vương xưa còn đến đây thay hướng gì là trẫm.

Xem chơi một hồi trời đã gần tối, bèn dắt Nhật Thanh ra khỏi cửa miếu, ý muốn về nhà; đi đến giữa đường vùng gặp một người thiếu niên vừa đi vừa khóc.

Thiên tử bèn bước tới hỏi thăm lai do.